

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Biểu mẫu 18

Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2022 - 2023
(Về công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành trình độ thạc sĩ)

NGÀNH: TOÁN GIẢI TÍCH_ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|---|------------|----------------------|----------------------|
| 1 | Triết học | Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng: - Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học xã hội – nhân văn; nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Thi viết |
| 2 | Đạo đức trong nghiên cứu khoa học. | - Trình bày tổng quan về nghiên cứu khoa học. - Trình bày các nguyên tắc, các hành vi vi phạm đạo đức nghiên cứu khoa học. - Sử dụng một số hình thức, kỹ thuật để tránh vi phạm đạo đức nghiên cứu khoa học. | 1 | Năm học 2022 - 2023 | Bài viết tự luận |
| 3 | Phép tính vi phân trên không gian Banach | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 4 | Giải tích thực | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|---|---|------------|----------------------|----------------------|
| | | - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | | | |
| 5 | Giải tích hàm nâng cao | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 6 | Giải tích phi tuyến | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 7 | Phương trình vi phân-lý thuyết ổn định | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 8 | Phương trình đạo hàm riêng | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán phương trình đạo hàm riêng cơ bản. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học và sáng tạo. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 9 | Phương pháp số cho phương trình đạo hàm riêng | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán giải tích số cơ bản trong phương trình đạo hàm riêng. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học và sáng tạo. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 10 | Một số phương pháp của giải tích phi tuyến | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 11 | Không gian vectơ tôpô | - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 12 | Lý thuyết tối ưu | - Nắm vững các kiến thức cơ bản về lý thuyết tối ưu. - Biết vận dụng kiến thức của học phần để hiểu, giải quyết một số bài toán tối ưu cơ bản và các bài toán có thể chuyển về dạng bài toán tối ưu cơ bản. - Sử dụng một số phần mềm như Matlab, Python, Mathematica để giải bài toán tối ưu. - Biết vận dụng các kiến thức liên quan đến lý thuyết tối ưu để giải quyết một số bài | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |

| STT | Tên môn học | Mục đích môn học | Số tín chỉ | Lịch trình giảng dạy | Phương pháp đánh giá |
|-----|--|--|------------|----------------------|----------------------|
| | | thực tiễn. | | | |
| 13 | Lý thuyết bài toán biên cho phương trình vi phân | <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 14 | Nhập môn Lý thuyết hàm nhiều biến phức | <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |
| 15 | Bài toán ngược | <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết hiệu quả các bài toán cơ bản trong giải tích. - Trình bày, phản biện được các vấn đề một cách khoa học. | 3 | Năm học 2022 - 2023 | Tự luận |

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn